

Số: 04/2025/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ đi lại và lưu trú cho cán bộ,
công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức thuộc
đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm
hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 56/2024/QH15;*

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật
Sửa đổi, bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số
87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 43/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Tuyên Quang về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ
đi lại và lưu trú cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các
cơ quan, tổ chức thuộc đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại
trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh
Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 47/BC-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2025 của
Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ
đi lại và lưu trú cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan,
tổ chức thuộc đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính
của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đi lại và lưu trú cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức thuộc đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã bị tác động khó khăn do sắp xếp lại các đơn vị hành chính, thực hiện Chính quyền địa phương 2 cấp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang.

Nghị quyết này không áp dụng đối với các đơn vị lực lượng vũ trang và các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ quan của Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương (sau đây gọi tắt là cơ quan, tổ chức) ở tỉnh Hà Giang (trước sắp xếp) phải thay đổi địa điểm Trụ sở làm việc về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, tổ chức của đơn vị hành chính trên địa bàn cả 2 tỉnh Tuyên Quang và Hà Giang (trước sắp xếp) được điều động, phân công về công tác tại trung tâm hành chính cấp xã.

3. Các cơ quan Đảng, Nhà nước, cơ quan, đơn vị hành chính, tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ và đơn vị sự nghiệp công lập có liên quan đến việc bố trí, tiếp nhận và chi trả chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ đi lại và lưu trú cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, tổ chức ở tỉnh Hà Giang (trước sắp xếp) về công tác tại trung tâm hành chính tỉnh Tuyên Quang

1. Hỗ trợ lưu trú:

a) Mức hỗ trợ: 2.000.000 đồng/người/tháng.

b) Điều kiện hỗ trợ:

Đối với đối tượng được bố trí nhà công vụ: Có tên trong danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều động, phân công đến công tác tại trung tâm hành chính tỉnh Tuyên Quang; có xác nhận của cơ quan, tổ chức tiếp nhận về việc chưa được bố trí nhà công vụ theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Quyết định số 11/2024/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Về tiêu chuẩn diện tích và định mức trang thiết bị nội thất nhà ở công vụ và không có nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp cách trụ sở làm việc dưới 15km.

Đối với đối tượng không thuộc trường hợp được bố trí nhà công vụ: Có tên trong danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều động, phân công đến công tác tại trung tâm hành chính tỉnh Tuyên Quang; có xác nhận của cơ quan, tổ chức tiếp nhận về việc không có nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp cách trụ sở làm việc dưới 15km.

2. Hỗ trợ đi lại:

a) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng.

b) Điều kiện hỗ trợ: Không thuộc trường hợp các thành viên trong gia đình (vợ, chồng, con, bố, mẹ) đã chuyển nơi thường trú về trung tâm hành chính của tỉnh Tuyên Quang (sau sắp xếp).

3. Mức hỗ trợ đối với trường hợp thời gian công tác không đủ tháng:

a) Trường hợp thời gian công tác dưới 15 ngày thì mức hỗ trợ bằng 50% mức hỗ trợ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

b) Trường hợp thời gian công tác từ 15 ngày trở lên thì mức hỗ trợ bằng 100% mức hỗ trợ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ đi lại và lưu trú cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính được sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính cấp xã

1. Hỗ trợ lưu trú:

a) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng.

b) Điều kiện hỗ trợ:

Đối với đối tượng được bố trí nhà công vụ: Có xác nhận của cơ quan, tổ chức tiếp nhận về việc chưa được bố trí nhà công vụ theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Quyết định số 11/2024/QĐ-TTg và không có nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp cách trụ sở làm việc dưới 15km.

Đối với đối tượng không thuộc trường hợp được bố trí nhà công vụ: Có xác nhận của cơ quan, tổ chức tiếp nhận về việc không có nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp cách trụ sở làm việc dưới 15km.

2. Hỗ trợ đi lại:

a) Mức hỗ trợ đối với trường hợp khoảng cách giữa nơi có nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp cách trụ sở làm việc:

Từ 15 km đến 30 km được hỗ trợ: 200.000 đồng/người/tháng.

Trên 30km đến 50km được hỗ trợ: 400.000 đồng/người/tháng.

Trên 50km đến 70km được hỗ trợ: 600.000 đồng/người/tháng.

Trên 70km trở lên được hỗ trợ: 700.000 đồng/người/tháng.

b) Điều kiện hỗ trợ: Khoảng cách giữa nơi có nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp cách trụ sở làm việc từ 15km trở lên và không thuộc trường hợp các thành viên trong gia đình (vợ/chồng, con, bố, mẹ) đã chuyển nơi thường trú về trung tâm hành chính cấp xã (sau sắp xếp).

3. Mức hỗ trợ đối với trường hợp thời gian công tác không đủ tháng:

a) Trường hợp thời gian công tác dưới 15 ngày thì mức hỗ trợ bằng 50% mức hỗ trợ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

b) Trường hợp thời gian công tác từ 15 ngày trở lên thì mức hỗ trợ bằng 100% mức hỗ trợ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện, trách nhiệm, thời gian chi trả

1. Kinh phí thực hiện Nghị quyết này được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Sau khi được cấp kinh phí hỗ trợ, cơ quan, đơn vị tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm chi trả hằng tháng, cùng kỳ trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định.

3. Thời gian hỗ trợ: Kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được điều động, phân công đến công tác, làm việc trực tiếp tại cơ quan của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2027.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 09 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề lần thứ hai thông qua ngày 25 tháng 8 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và QL xử lý VPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Hội quần chúng cấp tỉnh được Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh, Trung tâm Thông tin và Công báo tỉnh Tuyên Quang (đăng tải);
- Cơ sở dữ liệu VBQPPL tỉnh Tuyên Quang (đăng tải)
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (D).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Minh Xuân